

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6 – LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2026/HS-ST
Ngày 16 - 3 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Đoàn Minh Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thông và Nguyễn Văn Hiều.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Thủy, là Thư ký viên Tòa án nhân dân khu vực 6 – Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Cẩm Tú – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 – Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2026/TLST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2026/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2026, đối với các bị cáo:

1. Vũ Minh C, sinh ngày 10/11/1976, tại tỉnh Ninh Bình; Căn cước công dân: 037076004503, ngày cấp: 08/4/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH; nơi cư trú: phường B, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn V, sinh năm 1954 và bà Vũ Thị V, sinh năm 1956; có vợ là Trần Thị H, sinh năm 1984 và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: không; Về nhân thân: Ngày 22/02/2016, bị Công an phường Nghĩa Thành, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông cũ (nay là phường Bắc Gia Nghĩa, tỉnh Lâm Đồng) ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 08002/QĐ-XPĐG về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”, với hình thức cảnh cáo; Ngày 30/8/2021, bị Công an thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông cũ (nay là tỉnh Lâm Đồng) ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01045/QĐ-XPHC về hành vi “Đánh bạc” với số tiền 1.500.000 đồng, đều đã chấp hành xong; bị bắt tạm giữ từ ngày 12/12/2025 đến ngày 15/12/2025 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; Hiện tại ngoại – Có mặt.

2. Nguyễn Đình Đ, sinh ngày 24/7/1974, tại thành phố Hải Phòng; Căn cước công dân: 0300740012028, ngày cấp: 12/8/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH; nơi cư trú: phường B, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình X và bà Trịnh Thị T (đều đã chết); có vợ là Đặng Thị Kim L, sinh năm 1970 và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ từ ngày 12/12/2025 đến ngày 15/12/2025 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; Hiện tại ngoại – Có mặt.

3. Phạm Văn M, sinh ngày 14/10/1995, tại tỉnh Lâm Đồng; Căn cước công dân: 067095000452, ngày cấp: 25/4/2022, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH; nơi cư trú: xã C, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T, sinh năm 1970 và bà Vũ Thị L, sinh năm 1971; có vợ là Phạm Thị Thu H, sinh năm 2001 và chưa có con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ từ ngày 12/12/2025 đến ngày 15/12/2025 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; Hiện tại ngoại – Có mặt.

4. Mai Xuân ĐC, sinh ngày 16/8/1983, tại tỉnh Thanh Hoá; Căn cước công dân: 038083046283, ngày cấp: 12/8/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH; nơi cư trú: xã Q, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: giáo viên; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Xuân Đ, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1958; có vợ là Vũ Thị N, sinh năm 1988 và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ từ ngày 12/12/2025 đến ngày 15/12/2025 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; Hiện tại ngoại – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 12/12/2025, Phạm Văn M, Nguyễn Đình Đ và Mai Xuân ĐC đến nhà Vũ Minh C tại phường B, tỉnh Lâm Đồng, để chơi. Tại đây, cả nhóm rủ nhau lên trên tầng 3 nhà Chiến để đánh bạc dưới hình thức bài liêng tổ, được thua bằng tiền và thống nhất hình thức chơi như sau: Sử dụng bộ bài tứ lơ khơ loại 52 lá, người thắng ván trước chia bài và cầm cái ván sau; Trước khi chia, mỗi người chơi đặt 100.000 đồng/người (gọi là tiền tẩy); Người chia bài (gọi là nhà cái) chia cho mỗi người 03 lá bài; Dựa vào bài được chia, người chơi tổ tiên với mức thấp nhất 100.000 đồng, cao nhất 1.000.000 đồng (gọi là tiền tố). Sau khi chia bài, người ngồi bên tay phải người cầm cái tổ trước, sau đó lần lượt đến những người chơi tiếp theo. Người chơi nào thấy bài không có khả năng thắng thì không tổ, bỏ bài và bị mất tiền tẩy, tiền đã tố. Người tố bài đến khi ván bài chỉ còn 01 người thì người đó thắng và được toàn bộ số tiền đã đặt. Trường hợp còn 02 người trở lên không ai tố thêm thì so bài để phân định thắng thua. Khi so bài, thứ tự các lá bài tính từ cao xuống thấp là chất cơ, rô, chuồn, bích; lá xì (ký hiệu là A), cao nhất; lá bài hai (ký hiệu số 2) là thấp nhất. Thứ tự tính bài như sau: Lớn nhất là “Sáp” (có 03 lá giống nhau, lớn nhất có 03 lá bài xì, nhỏ nhất có 03 lá bài hai); tiếp đến là “Liêng” (có 03 lá bài liên tiếp nhau, lớn nhất là Q, K, A; nhỏ nhất là A,2,3) tiếp đến là “ba Tiên” (có 03 lá bài hình người J, Q, K), tiếp đến là tính tổng điểm của 03 lá bài (cao nhất là 9 điểm, nhỏ nhất 0 điểm còn gọi là bù). Số điểm của một lá bài tương ứng với số ký hiệu trên lá bài, đối với lá bài A được tính 1 điểm, lá bài “J”, “Q”, “K” được tính là 0 điểm. Nếu tổng điểm của 03 lá bài cao hơn 9 điểm thì lấy số hàng đơn vị để tính điểm bài. Trường hợp người chơi có cùng loại bài hoặc cùng mức điểm thì so chất. Trường hợp người chơi có 03 lá bài giống nhau hoặc mức điểm bằng nhau thì tính theo chất “cơ, rô, chuồn, bích” để phân định thắng thua theo thứ tự từ lá bài lớn nhất đến nhỏ nhất.

Cả nhóm đánh bạc liên tục đến khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày thì bị Công an phường Bắc Gia Nghĩa phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 38.400.000 đồng và 05 bộ bài Tây. Quá trình điều tra xác định được: Đ mang theo số tiền 10.000.000 đồng, M mang theo số tiền 9.800.000 đồng, C mang theo số tiền 9.600.000 đồng, ĐC mang theo số tiền 9.000.000 đồng; tất cả đều sử dụng hết để đánh bạc. Tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là 38.400.000 đồng.

Cáo trạng số 43/CT-VKS-KV6 ngày 26/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Lâm Đồng truy tố các bị cáo Vũ Minh C, Nguyễn Đình Đ, Phạm Văn M, Mai Xuân ĐC về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Lâm Đồng giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Vũ Minh C, Nguyễn Đình Đ, Phạm Văn M, Mai Xuân ĐC phạm tội “*Đánh bạc*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Minh C từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình Đ từ 25.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Văn M từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Mai Xuân ĐC từ 25.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu huỷ 05 bộ bài Tây là công cụ, phương tiện sử dụng vào việc phạm tội; Tịch thu, sung ngân sách Nhà nước số tiền 38.400.000 đồng (*Ba mươi tám triệu bốn trăm nghìn đồng*) sử dụng vào việc phạm tội.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và các chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, nên Hội đồng xét xử đủ căn cứ xác định: Khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 12/12/2025, tại nhà của bị cáo Vũ Minh C thuộc phường B, tỉnh

Lâm Đồng, các bị cáo Vũ Minh C, Nguyễn Đình Đ, Phạm Văn M, Mai Xuân ĐC cùng nhau đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài liêng tổ với tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc là 38.400.000 đồng (*Ba mươi tám triệu bốn trăm nghìn đồng*). Trong đó: Bị cáo Đ sử dụng số tiền đánh bạc là 10.000.000 đồng, bị cáo M sử dụng số tiền đánh bạc là 9.800.000 đồng, bị cáo C sử dụng số tiền đánh bạc là 9.600.000 đồng, bị cáo ĐC sử dụng số tiền đánh bạc là 9.000.000 đồng.

Do đó, có đủ căn cứ pháp lý để kết luận các bị cáo Vũ Minh C, Nguyễn Đình Đ, Phạm Văn M, Mai Xuân ĐC phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

....”

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là ít nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến lĩnh vực trật tự công cộng được Nhà nước bảo hộ, đồng thời làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc được thua bằng tiền bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình.

Trong vụ án này, các bị cáo tham gia bộc phát, không có ai là người rủ rê, lôi kéo và thực hiện với vai trò là người thực hành tích cực với số tiền gần tương đương nhau. Đối với bị cáo Vũ Minh C đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc nhưng không lấy đó làm bài học mà còn tiếp tục phạm tội. Do đó, cần xử phạt bị cáo Chiến với mức hình phạt cao hơn các bị cáo khác là phù hợp.

Xét thấy, các bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, đều có nghề nghiệp, thu nhập ổn định và có tài sản nên cần áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với các bị cáo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] *Về các tình tiết giảm nhẹ:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Đình Đ có thành tích trong công tác truy bắt đối tượng truy nã (theo Công văn số 264/PC02-Đ4 ngày 30/01/2026 của Công an tỉnh Đồng Nai); quá trình công tác, bị cáo Mai Xuân ĐC luôn được Ủy ban nhân dân huyện Đ, tỉnh Đắk Nông (cũ) tặng danh hiệu Lao động tiên tiến, năm 2023 được Ban Chấp hành liên đoàn lao động huyện Đ, tỉnh Đắk Nông (cũ) tặng giấy khen trong phong trào “Lao động giỏi và Xây dựng tổ chức Công đoàn vững

manh”, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[6] Từ những phân tích, đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử căn cứ tính chất, mức độ hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của từng bị cáo để xử phạt các bị cáo mức hình phạt, loại hình phạt thỏa đáng thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[7] *Về xử lý vật chứng:*

Đối với 05 bộ bài Tây là công cụ sử dụng để đánh bạc, nên cần tịch thu tiêu huỷ.

Đối với số tiền 38.400.000 đồng (*Ba mươi tám triệu bốn trăm nghìn đồng*) là tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích để đánh bạc, nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[8] *Về án phí:* Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] *Về quyền kháng cáo:* Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Vũ Minh C, Nguyễn Đình Đ, Phạm Văn M, Mai Xuân ĐC phạm tội “*Đánh bạc*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Minh C 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*).

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình Đ 35.000.000 đồng (*Ba mươi lăm triệu đồng*).

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Văn M 40.000.000 đồng (*Bốn mươi triệu đồng*).

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Mai Xuân ĐC 35.000.000 đồng (*Ba mươi lăm triệu đồng*).

2. Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự; khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu huỷ 05 bộ bài Tây là công cụ, phương tiện sử dụng vào việc phạm tội (Có đặc điểm như biên bản biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13/3/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng và Phòng Thi hành án dân sự khu vực X – Lâm Đồng).

Tịch thu, sung ngân sách Nhà nước số tiền 38.400.000 đồng (*Ba mươi tám triệu bốn trăm nghìn đồng*) sử dụng vào việc phạm tội (Theo ủy nhiệm chi lập ngày 13/3/2026 giữa Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng và Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng tại Kho bạc nhà nước khu vực X).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc các bị cáo Vũ Minh C, Nguyễn Đình Đ, Phạm Văn M, Mai Xuân ĐC, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng PV06; PC10
Công an tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 6 – Lâm Đồng;
- Phòng THADS khu vực X – Lâm Đồng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.



**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Mai Đoàn Minh Hương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Đoàn Minh Hương